TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày: 27/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Thanh Hương;

2. Bà Tống Thị Kim Điền.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Lã Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Quang H(tên gọi khác: không), sinh ngày 06 tháng 01 năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: không; nơi đăng ký thường trú và cư trú: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giangbị cáo là con của bà Đỗ Thị Yến P(sinh năm 1976), không rõ họ tên cha; bị cáo có vợ và 01 con (sinh năm 2024); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: tạm giữ từ ngày 03 tháng 11 năm 2024 (theo Biên bản Giao nhận người phạm tội đầu thú ngày 03/11/2024), chuyển tạm giam từ ngày 15 tháng 11 năm 2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Hải D năm 2000; địa chỉ: Số A, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Thế A năm 2001; địa chỉ: Số A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH S chỉ: Số C Đường số H, Khu phố G, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- Công ty Cổ phần N chỉ: Số B N, khu đô thị S, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Quang H1 nhân viên thử việc của công ty TNHH S1 giao nhiệm vụ bảo vệ tại quán cà phê 50/50, địa chỉ tại F H, phường T, Quận G, Thành phố H thời gian từ 07 giờ 00 phút đến 22 giờ 00 phút mỗi ngày. Vào 15 giờ 00 phút ngày 02/11/2024, anh Nguyễn Hải D1 khiển xe máy hiệu Honda Vario biển số 59N2-828.94 đến quán uống cà phê. Hnói "anh để xe đó đi, để em dắt lên cho", anh D2 lời "chìa khóa em để trong hộc xe, anh có lấy chạy lên lề thì anh lấy" rồi đi vào quán, không lấy thẻ giữ xe. Hđiều khiển xe lên lề đường Hà Huy T trước quán cà phê. Khoảng 30 phút sau, anh Nguyễn Thế A1 quán uống cà phê, và có ra phía trước quán chụp hình rồi để lại 01 chiếc túi xách trên yên xe máy trong khu vực giữ xe của H2 trách.

Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, H3 sinh ý định chiếm đoạt tài sản, nên tự ý lấy 01 túi xách vài màu đen trắng nêu trên của anh Nguyễn Thế A2 trong có chứa 340.000 đồng tiền mặt, 01 sạc dự phòng hiệu S101 chìa khóa xe, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Thế A3 điều khiển xe máy hiệu Honda Vario biển số 5902-828.94 của anh Nguyễn Hải D3 có khóa từ để sẵn trên xe chạy về Tiền Giang để lẩn trốn.

Anh D5 anh Thế A9 đến Công an phường T trình báo sự việc trên.

Ngày 03/11/2024, H4 đầu thú tại công an xã H, tỉnh Tiền Giangvà được chuyển về Công an phường T tiếp tục làm rõ. Tại cơ quan Công an, H5 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, giao nộp lại tất cả các tài sản chiếm đoạt, riêng số tiền 340.000 đồng lấy được trong túi xách của anh Nguyễn Thế A4 tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 386/KL-HĐĐGTTHS ngày 08/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận G:

01 xe máy hiệu Honda Vario màu xám, biển số 59N2-828.94, có giá trị 51.670.000 đồng; 01 cục sạc dự phòng hiệu S1màu đen đã qua sử dụng có giá trị 200.000 đồng; 01 túi xách hiệu Lumos màu đen đã qua sử dụng có giá trị 100.000 đồng.

*Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Vario mang biển số 59N2-828.94, 01 chìa khóa xe: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Qđã trả lại cho anh Nguyễn Hải D4 Quyết định xử lý vật chứng số 665/QĐ-CSĐT ngày 28/01/2024.

- 01 túi xách hiệu Lumos màu đen, 01 cục sạc dự phòng hiệu S1màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thế A5 CCCD: 037201000362, 01 thẻ ngân hàng T1số 9704231378360169 mang tên Nguyễn Thế A6 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế A7 quan Cảnh sát điều tra Công an Qđã trả lại cho anh Nguyễn Thế A8 Quyết định xử lý vật chứng số 664/QĐ-CSĐT ngày 28/01/2024.

Về dân sự: Anh Nguyễn Hải DNguyễn Thế A9 nhận tài sản, không có yêu cầu dân sự khác. Anh Nguyễn Thế A10 yêu cầu nhận lại số tiền bị chiếm đoạt là 340.000 đồng.

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS-Q7 ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố truy tố bị cáo Đỗ Quang H5 phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm, chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Quang H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở để kết luận:

Đỗ Quang H lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được giao của nhân viên bảo vệ, lợi dụng sự tin tưởng tín nhiệm của khách gửi xe là ông Nguyễn Hải D5 ông Nguyễn Thế A11 để chiếm đoạt tài sản của khách, bao gồm: 01 túi xách vải màu đen trắng của ông Thế A2 trong có chứa 340.000 đồng tiền mặt, 01 sạc dự phòng hiệu S101 chìa khóa xe, 01 căn cước công dân mang, 01 thẻ ngân hàng, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Thế A3 01 xe máy hiệu Honda Vario biển số 59N2-828.94 của ông Nguyễn Hải D6 giá trị tài sản mà H5 chiếm đoạt là 52.310.000 đồng, hành vi này đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xét các hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra và xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, nộp lại tài sản bị chiếm đoạt; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đầu thú, bị cáo đang nuôi con nhỏ (sinh năm 2024), đây là các tình tiết giảm nhẹ qui định lại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã hoàn trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do những người bị hại là ông ông Nguyễn Hải D5 ông Nguyễn Thế A11 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu khác, ông Nguyễn Thế A10 yêu cầu nhận lại số tiền bị chiếm đoạt là 340.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quang H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

1. Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đỗ Quang H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2024.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng);

3. Về quyền kháng cáo : Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TAND QUẬN 7

MWE270525.TL.QDBA
1312

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà